



BÁO CÁO TỔNG KẾT

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2016

MỤC TIÊU - PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ NĂM 2017

Thực hiện Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Ông thép Việt - Đức VG PIPE tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, nhằm nghiêm túc đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và các biện pháp để thực hiện có hiệu quả nhất những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ đó.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. Tổng quan chung

- Sau hơn 50 năm xây dựng, ngành thép Việt Nam đã trở thành ngành công nghiệp quan trọng trong nền kinh tế.
- Ngành Thép bao gồm các phân ngành: Luyện gang; Luyện thép; Cán thép và Gia công sau cán.
- Năm 2016 Việt Nam có mức tăng trưởng GDP 6,21%, thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra, nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận, trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường biến đổi biến phức tạp thì đạt được mức tăng trưởng trên là một thành công.
- Với ngành thép, tăng đầu tư cơ sở hạ tầng và chính sách bảo vệ sản xuất trong nước của Cơ quan quản lý Nhà nước, sản lượng thép sản xuất và tiêu thụ toàn thị trường tăng trưởng lần lượt 19,6% và 27,9% so với cùng kỳ năm 2015.
- Tuy nhiên, bằng ưu thế về quy trình sản xuất khép kín và kinh nghiệm quản trị tốt chi phí, Công ty Ông thép Việt Đức đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra năm 2016 với Doanh thu bán hàng và Lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 4.579 tỷ đồng và 81,5 tỷ đồng, tăng tương ứng 52,6% và 134,5% kế hoạch năm 2016. Đây có thể nói kết quả đạt được tốt nhất từ trước tới nay.
- Năm 2016, Công ty đã tập trung đầu tư thêm dây chuyền tôn mạ và các dây chuyền sản xuất ông thép để đáp ứng nhu cầu thị trường và mở rộng mạng lưới phân phối theo đúng chủ trương HĐQT đề ra đầu năm.

II. Diễn biến thị trường nguyên liệu

- Năm 2016 tiếp tục được chứng kiến xu hướng tăng giá liên tiếp của các loại nguyên nhiên vật liệu để sản xuất thép trên toàn thế giới;
- Giá phôi thép nhập vào Việt nam đầu năm 2016 có mức giá từ 269 - 400usd/tấn, trong khi đó Bộ công thương đã áp dụng biện pháp thuế tự vệ đối với phôi thép là 23,3% từ 22/03/2016 đến 22/3/2020 điều này đã gây ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất của Công ty..
- Tôn cuộn cán nóng cũng diễn biến phức tạp giá trong năm 2016 biến động từ 288-485usd/tấn; sau đó từ 485 về 370 usd/tấn và cuối năm lại quay về mức 485-490usd/tấn. Bởi nguyên liệu Tôn cán nóng ở Việt Nam phải nhập khẩu 100% và thời gian nhập về tới cảng Hải phòng phải mất thời gian từ 2-3 tháng nên gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Diễn biến giá Tôn cuộn cán nóng và Phôi thép năm 2016

STT	Tháng	ĐVT	Tôn cuộn cán nóng	Phôi thép
1	Tháng 1/2016	usd/tấn	288	269
2	Tháng 4/2016	usd/tấn	296	293
3	Tháng 6/2016	usd/tấn	372	347
4	Tháng 8/2016	usd/tấn	485	348
5	Tháng 10/2016	usd/tấn	375	370
6	Tháng 12/2016	usd/tấn	490	400

III. Đánh giá Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

1. Đánh giá chung

- **Năm 2016 là năm đạt được những thành tựu lớn nhất từ trước đến nay:**
 - Là năm có sản lượng sản xuất và tiêu thụ cao nhất;
 - Là năm có doanh thu bán hàng cao nhất;
 - Là năm đạt lợi nhuận sau thuế cao nhất;
 - Là năm đầu tiên Ống thép Việt Đức vươn lên vị trí thứ 4 trên thị trường ống thép Việt Nam.
 - Là năm chia cổ tức cho cổ đông cao nhất.
- **Một số sự kiện nổi bật của Ống thép Việt Đức đến thời điểm hiện tại:**
 - Đưa dây chuyền Tôn mạ 3 (Công ty con) đi vào hoạt động nâng công suất sản xuất Tôn mạ lên 150.000tấn/năm;
 - Lắp đặt và vận hành chạy thử chuyên Sản xuất thép chế tạo (Công ty liên kết) và đi vào hoạt động chính thức từ tháng 1/2017;
 - Đầu tư lắp đặt thêm 04 dây chuyền sản xuất Ống thép;

- Bên cạnh những thành quả đạt được, Ông thép Việt Đức cũng gặp rất nhiều thách thức đang phải đối mặt:

- Mức độ cạnh tranh ngày càng lớn đối với các lĩnh vực sản xuất của Công ty.
- Giá thép, giá nguyên liệu thế giới liên tục biến động lên xuống rất khó cho việc nhập nguyên liệu để phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Tỷ giá USD trong năm cũng tăng mạnh làm ảnh hưởng đến giá thành sản xuất.
- Năm 2016 Bộ công thương chính thức áp dụng thuế tự vệ thương mại đối với sản phẩm Phôi thép làm ảnh hưởng lớn đến việc mua nguyên liệu phục vụ sản xuất thép cán nóng của Công ty liên kết;

2. Đánh giá kết quả đạt được năm 2016

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2016

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
I	CÔNG TY MẸ				
1	Kế hoạch	Tỷ đồng	2.000	30	23,4
2	Thực hiện	Tỷ đồng	3.055	66	52,6
3	% đạt được TH/KH	%	152,7	220	224,7
II	HỢP NHẤT				
1	Kế hoạch	Tỷ đồng	3.000	45	38,4
2	Thực hiện	Tỷ đồng	4.579	97,5	81,5
3	% đạt được TH/KH	%	152,6	216,6	212,2

2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh từ năm 2012-2016

STT	Năm	ĐVT	2012	2013	2014	2015	2016
I	CÔNG TY MẸ						
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.075	1.656	2.028	2.302	3.054
	Tăng trưởng	%	0,3	(20,2)	22,4	13,5	32,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,1	13,7	13,6	27,1	52,6
	Tăng trưởng	%	97,2	92,9	(0,8)	99,2	94,0
II	HỢP NHẤT						
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.822	2.192	2.724	3.445	4.579
	Tăng trưởng	%	7,2	(22,4)	24,2	26,4	32,9
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,4	12,6	21,4	45,9	81,5
	Tăng trưởng	%	1.671,4	1,6	69,8	114,4	77,5

Đã đạt được kết quả như trên Công ty đã triển khai và thực hiện tốt các vấn đề sau:

- Sửa chữa, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm; đầu tư thêm một số dây chuyền sản xuất mới.
- Chủ động mở rộng thị trường, nâng cao sản lượng bán hàng. Đưa được sản phẩm thép Việt Đức vào các dự án lớn trên toàn quốc.
- Mở rộng mạng lưới khách hàng cả 3 miền Bắc - Trung - Nam;
- Bám sát diễn biến thị trường để ứng phó nhanh trong công tác bán hàng;
- Sự quyết đoán cũng như đưa ra các chính sách, trù trướng lớn của HĐQT; Ban TGD kịp thời, nhanh chóng cùng với sự nỗ lực của toàn bộ CBCNV Công ty.

3. Tình hình tài chính của Công ty

3.1 Báo cáo tài chính Công ty mẹ

3.1.1 Bảng cân đối kế toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015	So sánh 2016/2015 (%)
I	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.118,3	815,0	37,2
1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	704,7	353,6	99,2
2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	413,6	461,4	(10,4)
II	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	1.118,3	815,0	37,2
1	Nợ phải trả	Tỷ đồng	597,7	321,1	86,1
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	520,6	493,9	5,4

3.1.2 Kết quả kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015	So sánh 2016/2015 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.054	2.302	32,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	66,0	34,0	94,1
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	52,5	27,0	94,4

3.2 Báo cáo tài chính Hợp nhất

3.2.1 Bảng cân đối kế toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015	So sánh 2016/2015 (%)
I	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.520,3	1.087,3	39,8
1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.095,4	578,1	89,4
2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	424,9	509,2	(16,6)
II	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	1.520,3	1.087,3	39,8
1	Nợ phải trả	Tỷ đồng	936,6	558,0	67,8
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	583,7	529,3	10,2

3.2.2. Kết quả kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015	So sánh 2016/2015 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.579	3.444,9	32,9
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	97,5	54,7	78,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	81,5	45,9	77,5
4	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	Đồng/cp	2.264	1.275	77,5

4. Đánh giá các hoạt động trong Công ty

4.1 Công tác sản xuất

- Lắp đặt, vận hành tốt 01 dây chuyền Tôn mạ kẽm; 04 chuyên sản xuất ống thép và 01 dây chuyền sản xuất thép chế tạo. Cải tạo một số dây chuyền ống thép để nâng cao năng suất sản xuất cũng như chất lượng sản phẩm.
- Sửa chữa, bảo dưỡng, nâng cấp thường xuyên hệ thống máy móc thiết bị, nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm...
- Ý thức tiết kiệm tiêu hao trong sản xuất được nâng cao.

4.2 Công tác kinh doanh

- Sản phẩm Ống tôn mạ kẽm ra thị trường nhanh và được khách hàng ủng hộ và tin tưởng.
- Mạng lưới khách hàng được phủ khắp Bắc - Trung - Nam. Sản lượng bán hàng tăng lên rõ rệt. Chính sách bán hàng linh hoạt, xử lý kịp thời.
- Bám sát diễn biến thị trường để ứng phó nhanh trong công tác bán hàng;
- Chủ động mở rộng thị trường, nâng cao sản lượng bán hàng. Đã đưa được sản phẩm thép Việt Đức vào các dự án lớn trên toàn quốc

- Công tác Marketing, quảng bá thương hiệu được phát huy hiệu quả.

4.3 Công tác kế toán

- Chủ động trong việc tìm các tổ chức tín dụng có lãi suất thấp, năng lực tốt để hợp tác.
- Đốc thúc công nợ để thu hồi vốn nhanh, giảm chi phí tài chính.
- Bám sát diễn biến về lãi suất, tỷ giá của các Ngân hàng để luôn luôn đảm bảo vay được lãi suất tốt nhất.
- Sử dụng linh hoạt, tối ưu dòng tiền trong sản xuất kinh doanh tránh thất thoát, lãng phí

4.4 Công tác lao động tiền lương

- Sắp xếp lại nhân sự trong công ty nhằm nâng cao hiệu quả trong công việc.
- Chăm lo đời sống cho CBCNV như nâng lương, đóng BHXH, BHYT,...bảo hiểm con người kết hợp 24/24.
- Triển khai tập huấn an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong toàn Công ty.
- củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy hoạt động sản xuất kinh doanh gọn nhẹ, hiệu quả.

4.5 Công tác cho thuê căn hộ và văn phòng

- Đã gần lấp đầy diện tích cho thuê
- Trong năm đã triển khai cho Ngân hàng Hanshinbank của Hàn Quốc thuê nốt diện tích tầng 1 đồng thời cho các Công ty hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm thuê các mặt bằng tầng trên.
- Đã triển khai cải tạo lại trang thiết bị nội thất khu căn hộ đáp ứng theo nhu cầu của thị trường và khách hàng.

4.6 Hệ thống quản lý

- Thường xuyên nâng cao năng lực hệ thống quản lý, duy trì thực hiện và cải tiến liên tục Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008.
- Thực hiện tốt công tác đánh giá giám sát nội bộ, chỉnh sửa các thay đổi cần thiết cho phù hợp.
- Thực hiện tốt việc kiểm tra giám sát định kỳ của tổ chức chứng nhận Det Norske Veritas Na Uy.

4.7 Công tác đoàn thể và công tác khác

- Đảng bộ chú trọng công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh.
- Là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu của tỉnh.
- Công đoàn đã tổ chức thành công Hội thao toàn công ty.
- Công đoàn tổ chức thăm hỏi động viên kịp thời CBCNV và người thân của CBCNV bị ốm đau, hoạn nạn,...

4.8 Các thành tích đạt được trong năm 2016

- Được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua năm 2016 cho Công ty.
- Giải thưởng Vàng chất lượng Quốc gia.
- Đảng bộ Công ty được Tỉnh ủy Vĩnh Phúc tặng cờ Đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh tiêu biểu 5 năm liền.
- Công đoàn cơ sở công ty được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua Văn hóa - Thể thao.
- Và nhiều bằng khen của các bộ, ban ngành và UBND Tỉnh Vĩnh Phúc.
- 01 cá nhân được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen.
- 10 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen, 03 cá nhân được Liên đoàn lao động tỉnh tặng bằng khen và 15 cá nhân được LĐLĐ huyện tặng giấy khen.

PHẦN II

MỤC TIÊU - PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ NĂM 2017

I. Nhận định chung

- Năm 2017 vẫn là năm vẫn còn nhiều thách thức nhưng cũng có nhiều cơ hội cho doanh nghiệp Việt nam trước bối cảnh hội nhập sâu.
- Kế hoạch kinh tế 2017 của Việt nam là:
 - + Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô;
 - + Kim chế lạm phát dưới 5%;
 - + Phần đầu đạt tốc độ tăng trưởng GDP 6,7%;
 - + Khuyến khích xây dựng nhà ở cho người thu nhập thấp.
- Nhận định cơ hội do hội nhập đem lại cho nền kinh tế Việt Nam là:
 - + Hàng rào thuế quan được dỡ bỏ sẽ giúp mở rộng thị trường xuất khẩu;
 - + Dễ dàng nhập khẩu nguyên vật liệu đặc biệt là than, mỡ và quặng sắt.
 - + Dễ dàng nhập khẩu công nghệ và thiết bị hiện đại và nâng cao tính cạnh tranh của ngành Thép
- Dự báo ngành Thép năm 2017 sẽ vẫn tiếp tục tăng trưởng khoảng 12% so với năm 2016. Trong đó:
 - + Thép xây dựng: Tăng trưởng 11%
 - + Thép ống hàn: 15%
 - + Thép lá cuộn cán nguội: 13%
 - + Tôn mạ màu và sơn phủ màu: 12%
- Năm 2017 FORMOSA đi vào hoạt động sẽ tạo ra thêm một số sản phẩm thép mới đó là :
 - + Thép cây và thép cuộn chất lượng cao phục vụ cho ngành cơ khí và chế tạo và thép cuộn chất lượng cao phục vụ cho ngành cơ khí chế tạo
 - + Thép tấm cuộn cán nóng (HRC)

II. Mục tiêu trong năm 2017

- Công ty sẽ đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, phần đầu tối đa hóa lợi nhuận trong mỗi mảng hoạt động của Công ty mẹ cũng như từng Công ty con và Công ty liên kết
- Đảm bảo tài chính cân đối lành mạnh, huy động được tối đa sức mạnh tài chính của toàn hệ thống Công ty để đáp ứng yêu cầu phát triển;
- Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, uy tín, sức cạnh tranh của các đơn vị sản xuất trong hệ thống.

- Chuẩn bị đủ, kịp thời nguyên liệu đẩy mạnh sản xuất ngay từ tháng đầu năm, đáp ứng đủ nhu cầu của thị trường, khách hàng;
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng, rà soát và nắm bắt giá vật tư, nguyên liệu đầu vào, áp dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; giảm chi phí sản xuất tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.
- Công ty cần phải lắng nghe tín hiệu thị trường để có kế hoạch sản xuất kinh doanh linh hoạt phù hợp với sự thay đổi nhanh chóng của thị trường; giảm giá thành sản phẩm để tăng khả năng cạnh tranh;
- Nâng cao hơn nữa hiệu quả, chiến lược của quản trị công ty;
- Duy trì đảm bảo sản xuất ổn định, giữ vững thị phần của công ty;
- Nâng cao hiệu quả phối hợp của các đơn vị trong Công ty; Các Công ty con và Công ty liên kết chủ động bám sát tình hình thị trường và tập trung tìm kiếm các giải pháp tháo gỡ khó khăn và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong hệ thống,.v.v...

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.800	4.600
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	45	80
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	36	64
4	Chia cổ tức	%	10 - 12%	

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2016 và kế hoạch năm 2017 trình trước Đại hội cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

